

Số: 08/2023/QĐ- DSST

H, ngày 31 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 02, KP.B, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Hữu P, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 04, KP.A, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hồ Văn T hoàn trả lại số tiền cọc là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) cho anh Bùi Thanh H và anh Trần Hữu P theo hợp đồng đặt cọc ngày 16/6/2022 giữa anh Hồ Văn T và anh Bùi Thanh H.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Bùi Thanh H và anh Trần Hữu P tự nguyện chịu số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Bùi Thanh H đã nộp theo biên lai thu số 0014458 ngày 07/4/2023 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- TAND Tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Hải